

Số: 78554/QĐ-CT-TKT9-XPVPHC

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp luật về Phí, Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 15/10/2019 tại Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An của Đoàn kiểm tra của Cục Thuế Thành phố Hà Nội theo Quyết định số 70527/QĐ-CT-TKT9 ngày 09/09/2019 của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An;

Căn cứ Quyết định số 74622/QĐ-CT ngày 25/09/2019 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Tôi: Nguyễn Văn Hồ;

Chức vụ: Phó cục trưởng, Cục thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7 số 45 phố Triệu Việt Vương, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0103818809

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103818809 đăng ký thay đổi lần 11 ngày 15/08/2018.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Thanh Hải. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng Giám đốc.

1. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, tăng số thuế được miễn, giảm nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ.



- Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 - Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

- Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Khoản 2, Điều 39 - Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền đối với các hành vi, cụ thể:

- Phạt tiền (Tiểu mục 4254): 14.619.587 đồng mức 20% (từ ngày 1/7/2013) theo quy định tại Khoản 33, Điều 1 - Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 - Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu tiền thuế phải nộp.

- Phạt tiền (Tiểu mục 4254): 2.100.000 đồng đối với hành vi: “Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp” theo quy định tại Khoản 4, Điều 6 - Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

- Phạt tiền (Tiểu mục 4254): 35.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Khoản 2, Điều 39 - Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả. Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu (Tiểu mục: 1701): 21.843.699 đồng (Năm 2018).

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu (Tiểu mục 1052): 51.254.237 (Năm 2018).

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế: 5.588.292 đồng theo quy định tại khoản 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Khoản 3, Điều 3 Luật thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật Quản lý thuế. Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT (Tiểu mục 4931): 2.743.457 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN (Tiểu mục 4918): 2.844.835 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 11/10/2019. Yêu cầu Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 12/10/2019 đến ngày nộp đủ số tiền thuế truy thu vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 130.405.815 đồng. Đơn vị đã nộp số tiền thuế GTGT, TNDN vào NSNN: 50.627.460 đồng. Do đó số tiền còn phải nộp là: 79.778.355 đồng (*Bảy chín triệu, bảy trăm bảy tám nghìn, ba trăm năm năm đồng*).

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Vũ Thanh Hải là người đại diện pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước Quận Hai Bà Trưng; Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An có trách nhiệm khai bổ sung điều chỉnh số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau giảm: 1.961.193 đồng ngay tại kỳ nhận được Quyết định này.

Công ty Cổ Phần vận tải và xếp dỡ Hải An có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước Quận Hai Bà Trưng để thu tiền phạt;

3. Gửi cho Phòng Thanh tra Kiểm tra số 9; Phòng Kế khai và Kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ; VT; TKT9 (03)/(8;4)



Nguyễn Văn Hồ
PHÓ CỤC TRƯỞNG

